TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn S, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1976, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ 3, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Phạm Bá L, sinh năm 1945 và bà: Hà Thị B, sinh năm 1948. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01. Ngày 26/01/2021, Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 19 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 07/3/2022, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 25/9/2008, Phạm Văn S bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 127/HSST. Thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cà Văn L, sinh năm 1965. Địa chỉ: Bản P, xã H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/7/2023, S mượn chiếc xe mô tô hiệu Vecstar, biển kiểm soát 26F2 - 7522 của Hà Văn C, sinh năm 1989, trú tại bản N, xã M, huyện Mai Sơn (là người quen của S) đi từ nhà tại tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đến bản M, xã C, huyện Mai Sơn tìm mua ma tuý về sử dụng. Đến khu vực dốc bản M, xã C, huyện Mai Sơn gặp một người đàn ông (không quen biết), S hỏi và mua được 01 gói Heroine gói bằng giấy màu trắng và nilon màu xanh đựng trong bao thuốc lá hiệu Thăng Long với giá 200.000 VNĐ. S cất giấu gói Heroine trong túi quần trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thắng Long (vỏ màu vàng) bên trong có 01 gói nilon màu xanh, bên trong là gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. S khai nhận gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng là Heroine của S, tàng trữ mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của S 01 xe mô tô hiệu Vecstar, biển kiểm soát 26F2 - 7522.

Ngày 08/7/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phạm Văn S, kết quả:

- Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,17 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1734/KL-KTHS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Tại bản Cáo trạng số: 122/CT-VKSMS ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với hồ sơ vụ án và nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ niêm phong tang vật ban đầu, 01 vỏ thuốc lá màu váng, nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu trắng".

Ghi nhận cơ quan điều tra trả lại cho Lò Văn L 01 xe mô tô hiệu Vecstar, biển kiểm soát 26F2 - 7522.

Bị cáo tự bào chữa, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn S khai nhận như sau: Để có ma túy sử dụng, ngày 08/7/2023, tại bản M, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, S mua của một người đàn ông không biết tiên 200.000VNĐ

tiền ma túy được 01 gói Heroine gói bằng giấy màu trắng và nilon màu xanh đựng trong bao thuốc lá hiệu Thăng Long. Trên đường tìm nơi sử dụng, S bị tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Phạm Văn S thu giữ 0,17 gam Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1734/KLMT ngày 10/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận, Phạm Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng, đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng, ngày 26/01/2021, Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 19 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 07/3/2022, chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo hiện đang sống cùng bố mẹ già, không có tài sản riêng có giá trị, không đủ điều kiện để nộp hình phạt bổ sung, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ niêm phong tang vật ban đầu, 01 vỏ thuốc lá màu váng, nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu trắng. Đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Vecstar, biển kiểm soát 26F2 - 7522. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là Cà Văn L, sinh năm 1965, trú tại bản P, xã H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Khoảng tháng 11 năm 2020, L cho con rể là Hà Văn C, sinh năm 1989, trú tại bản Nà Hạ 1, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Việc S mượn và sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy C không biết. Ngày 04/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại chiếc xe trên cho Cà Văn L quản lý, sử dụng. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, cần ghi nhận.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Phạm Văn S khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ. Do việc mua bán trao đổi ma túy không có ai biết, làm chứng. Do vậy không có căn cứ để mở rộng vụ án, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 08/7/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành, trong chứa vỏ niêm phong tang vật ban đầu, 01 vỏ thuốc lá màu váng, nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu trắng".

Ghi nhận cơ quan điều tra trả lại cho Cà Văn L 01 xe mô tô hiệu Vecstar, biển kiểm soát 26F2 - 7522.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh